

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CD1620K1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	CD1520K517	Bùi Diễm Hương	CD1620K1	56	17	2.21	KT342	Kế toán tài chính 2	3	1	TN2016K	172	F
							KT434	Chuyên đề kế toán	2			172	F
							KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10			181	F
							KT222	Phân tích báo cáo tài chính	2			172	F
							KT370	Hệ thống thông tin kế toán 1	3			172	F
							KT374	Kế toán ngân hàng	3			172	F
							KT101	Kinh tế vi mô 1	3			162	F
							KT383	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3			181	F
							KT127	Kế toán quản trị 2	3			172	F
							KT372	Kế toán chi phí	2			172	F
KT382	Ứng dụng phần mềm trong kế toán	3	181	F									
2	CD1620K006	Nguyễn Thị Ân	CD1620K1	56	44	2.11	KT434	Chuyên đề kế toán	2		TN2016K	172	F
							KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10			181	F
3	CD1620K010	Đình Thị Bích Hồng	CD1620K1	56	54	2.86	KT434	Chuyên đề kế toán	2		TN2016K	172	F
4	CD1620K013	Nguyễn Thanh Liêm	CD1620K1	56	44	2.15	KT434	Chuyên đề kế toán	2		TN2016K	172	F
							KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10			181	F
5	CD1620K014	Đình Thị Kim Liên	CD1620K1	56	0	0.00	KT102	Kinh tế vi mô 1	3	1	TN2016K	171	F
							KT372	Kế toán chi phí	2			172	F
							KT127	Kế toán quản trị 2	3			172	F
							KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10			181	F
							KT374	Kế toán ngân hàng	3			172	F
							KT434	Chuyên đề kế toán	2			172	F
							KT126	Phương pháp nghiên cứu trong Kế toán - Kiểm toán	2			171	F
							KT383	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3			181	F
							KT342	Kế toán tài chính 2	3			172	F
							KT339	Kế toán quản trị 1	3			171	F
							KT341	Kế toán tài chính 1	3			171	F
							KT373	Kế toán hành chính sự nghiệp	3			171	F
							KT376	Kiểm toán 1	3			171	F
							KT101	Kinh tế vi mô 1	3			171	F
							KT222	Phân tích báo cáo tài chính	2			172	F
							KT370	Hệ thống thông tin kế toán 1	3			172	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CD1620K1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
5	CD1620K014	Đình Thị Kim Liên	CD1620K1	56	0	0.00	KT382	Ứng dụng phần mềm trong kế toán	3		TN2016K	181	F
6	CD1620K022	Nguyễn Thanh Ngọc	CD1620K1	56	40	3.19	KT382	Ứng dụng phần mềm trong kế toán	3		TN2016K	181	F
							KT383	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3			181	F
							KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10			181	F
7	CD1620K026	Trịnh Thị Tuyết Nhung	CD1620K1	56	20	2.33	KT342	Kế toán tài chính 2	3	1	TN2016K	172	F
							KT127	Kế toán quản trị 2	3			172	F
							KT374	Kế toán ngân hàng	3			172	F
							KT382	Ứng dụng phần mềm trong kế toán	3			181	F
							KT370	Hệ thống thông tin kế toán 1	3			172	F
							KT372	Kế toán chi phí	2			172	F
							KT222	Phân tích báo cáo tài chính	2			172	F
							KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10			181	F
							KT383	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3			181	F
							KT434	Chuyên đề kế toán	2			172	F
8	CD1620K028	Đình Thúy Oanh	CD1620K1	56	0	0.00	KT126	Phương pháp nghiên cứu trong Kế toán -	2	1	TN2016K	171	F
							KT222	Kiểm toán	2			172	F
							KT339	Phân tích báo cáo tài chính	3			171	F
							KT376	Kế toán quản trị 1	3			171	F
							KT342	Kiểm toán 1	3			172	F
							KT373	Kế toán tài chính 2	3			171	F
							KT370	Kế toán hành chính sự nghiệp	3			172	F
							KT374	Hệ thống thông tin kế toán 1	3			172	F
							KT382	Kế toán ngân hàng	3			181	F
							KT383	Ứng dụng phần mềm trong kế toán	3			181	F
							KT102	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3			171	F
							KT451	Kinh tế vĩ mô 1	10			181	F
							KT372	Luận văn tốt nghiệp kế toán	2			172	F
							KT434	Kế toán chi phí	2			172	F
							KT341	Chuyên đề kế toán	3			171	F
							KT127	Kế toán tài chính 1	3			172	F
							KT101	Kế toán quản trị 2	3			171	F
9	CD1620K030	Nguyễn Tấn Phú	CD1620K1	56	54	2.25	KT434	Chuyên đề kế toán	2		TN2016K	172	F
10	CD1620K031	Phạm Duy Phương	CD1620K1	56	20	2.15	KT383	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3	1	TN2016K	181	F
							KT127	Kế toán quản trị 2	3			172	F
							KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10			181	F
							KT374	Kế toán ngân hàng	3			172	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CD1620K1

Trang 3

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
10	CD1620K031	Phạm Duy Phương	CD1620K1	56	20	2.15	KT222	Phân tích báo cáo tài chính	2		TN2016K	172	F
							KT434	Chuyên đề kế toán	2			172	F
							KT342	Kế toán tài chính 2	3			172	F
							KT370	Hệ thống thông tin kế toán 1	3			172	F
							KT372	Kế toán chi phí	2			172	F
							KT382	Ứng dụng phần mềm trong kế toán	3			181	F
11	CD1620K035	Hà Phúc Tâm	CD1620K1	56	28	2.39	KT127	Kế toán quản trị 2	3			172	F
							KT383	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3			181	F
							KT222	Phân tích báo cáo tài chính	2			172	F
							KT382	Ứng dụng phần mềm trong kế toán	3	1	TN2016K	181	F
							KT434	Chuyên đề kế toán	2			172	F
							KT342	Kế toán tài chính 2	3			172	F
							KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10			181	F
12	CD1620K036	Phạm Kim Thanh	CD1620K1	56	46	2.40	KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10		TN2016K	181	F
13	CD1620K041	Đặng Võ Anh Thư	CD1620K1	56	54	2.48	KT434	Chuyên đề kế toán	2		TN2016K	172	F
14	CD1620K044	Huỳnh Thị Thanh Trang	CD1620K1	56	20	2.68	KT370	Hệ thống thông tin kế toán 1	3			172	F
							KT383	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3			181	F
							KT434	Chuyên đề kế toán	2			172	F
							KT374	Kế toán ngân hàng	3			172	F
							KT222	Phân tích báo cáo tài chính	2	1	TN2016K	172	F
							KT372	Kế toán chi phí	2			172	F
							KT342	Kế toán tài chính 2	3			172	F
							KT127	Kế toán quản trị 2	3			172	F
							KT382	Ứng dụng phần mềm trong kế toán	3			181	F
							KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10			181	F
15	CD1620K052	Đình Kim Yến	CD1620K1	56	44	2.81	KT434	Chuyên đề kế toán	2		TN2016K	172	F
							KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10			181	F

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018

Trưởng phòng đào tạo

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CD1532Q1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	CD1532Q007	Phạm Thị Hồng Châu	CD1532Q1	99	96	2.44	KL327	Luật đất đai	3		TN3215CD		
2	CD1532Q016	Nguyễn Trúc Giang	CD1532Q1	99	97	2.25	KL120	Luật hình sự 2	2		TN3215CD		
3	CD1532Q026	Trần Thị Tuyết Hồng	CD1532Q1	99	97	2.71	KL105	Luật so sánh	2		TN3215CD	162	F
4	CD1532Q041	Nguyễn Vũ Linh	CD1532Q1	99	97	2.34	KL365	Pháp luật về thanh tra	2		TN3215CD		
5	CD1532Q051	Nguyễn Văn Na	CD1532Q1	99	97	2.62	KL388	Luật ngân hàng	2		TN3215CD		
6	CD1532Q072	Phạm Minh Phụng	CD1532Q1	99	97	2.31	KL314	Luật tố tụng hình sự 2	2		TN3215CD	181	F
7	CD1532Q085	Nguyễn Văn Thắng	CD1532Q1	99	97	2.24	KL309	Luật hình sự 3	2		TN3215CD		
8	CD1532Q091	Võ Nhựt Thông	CD1532Q1	99	97	2.25	KL309	Luật hình sự 3	2		TN3215CD		
9	CD1532Q098	Võ Thị Phương Trinh	CD1532Q1	99	32	2.36	KL105	Luật so sánh	2	1	TN3215CD	162	F
							KL309	Luật hình sự 3	2			171	F
							KL373	Luật tố tụng dân sự 2	2			172	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			181	F
							KL389	Pháp luật về cạnh tranh	2			172	F
							KL322	Luật lao động 1	2			162	F
							KL331	Tư pháp quốc tế 1	2			172	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2			172	F
							KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2			162	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			172	F
							KL132	Pháp luật thương mại 2	2			171	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			171	F
							KL210	Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng	2			181	F
							KL314	Luật tố tụng hình sự 2	2			171	F
							KL315	Luật tố tụng dân sự 1	2			172	F
							KL372	Luật tố tụng hình sự 1	2			171	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			172	F
KL401	Tội phạm học	2	162	F									
KL120	Luật hình sự 2	3	171	F									
KL124	Luật tài chính nhà nước	2	171	F									
KL218	Luật lao động 2	3	171	F									
KL327	Luật đất đai	2	181	F									
KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ												

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CD1532Q1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
9	CD1532Q098	Võ Thị Phương Trinh	CD1532Q1	99	32	2.36	KL388	Luật ngân hàng	2		TN3215CD	172	F
							KL328	Luật môi trường	2			171	F
							KL332	Tư pháp quốc tế 2	2			181	F
10	CD1532Q099	Lê Thị Mai Trinh	CD1532Q1	99	95	2.72	KL389	Pháp luật về cạnh tranh	2		TN3215CD		
							KL388	Luật ngân hàng	2				
11	CD1532Q105	Hồ Thanh Tuấn	CD1532Q1	99	95	2.14	KL333	Luật thương mại quốc tế	2	1	TN3215CD	172	F
12	CD1532Q116	Trương Thị Như Ý	CD1532Q1	99	91	2.34	KL386	Pháp luật về nhà ở	2		TN3215CD		
							KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2				
							KL307	Luật hình sự 1	2				
							KL309	Luật hình sự 3	2				
13	CD1532Q122	Nguyễn Thị Tuyết Vân	CD1532Q1	99	93	2.11	KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2		TN3215CD	172	F
							KL301	Luật hiến pháp 1	2			181	F
							KL322	Luật lao động 1	2			172	F

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được
 Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018
 Trưởng phòng đào tạo